

Số: 471/2020/QĐST-HNGĐ

Thuỷ Nguyên, ngày 27 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 654/2020/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Chị Phạm Thị H sinh năm 1987 và anh Mạc Văn H1 sinh năm 1985; Đều có địa chỉ: Thôn 11, xã T, huyện T1, thành phố Hải Phòng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Phạm Thị H và anh Mạc Văn H1 là hợp pháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 18 ngày 18/4/2017 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện T1, thành phố Hải Phòng; các bên thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn và thống nhất ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Phạm Thị H và anh Mạc Văn H1 không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị Phạm Thị H và anh Mạc Văn H1 không đề nghị Tòa án giải quyết khi ly hôn nên không xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Mạc Văn H1 nhận nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là tự nguyện, bảo đảm được nghĩa vụ nộp lệ phí nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Mạc Văn H1 thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị Phạm Thị H và anh Mạc Văn H1 không có con chung.
- Về tài sản chung: Chị Phạm Thị H và anh Mạc Văn H1 không đề nghị Tòa án giải quyết khi ly hôn nên không xem xét.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Anh Mạc Văn H1 nhận nộp cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002289 ngày 05 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Anh Mạc Văn H1 đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã A, huyện T1, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Trung Hiếu**